

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NC

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 3 năm 2024

V/v thực hiện thực hiện Thông báo số 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024 của Văn phòng Chính phủ và Thông báo số 1186/TB -TCTTKĐA của Tổ công Tác Đề án 06 của Chính phủ

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thực hiện Thông báo số 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại cuộc họp ngày 06/3/2024 về việc thúc đẩy triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06); Thông báo số 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/02/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ về kết luận cuộc họp giao ban tháng 02/2024 (có văn bản gửi kèm).

Xét đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 2011/TTr-CAT-QLHC ngày 27 tháng 3 năm 2024,

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:**

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm.

1.1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện nghiêm, kịp thời các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2024 về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024; Văn bản số 706/UBND-NC ngày 29/02/2024 về thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ tại Thông báo số 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024 của Văn phòng Chính phủ; Thông báo số 1186/TB-TCTTKĐA của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ đảm bảo hiệu quả, kịp thời, đúng tiến.

1.2. Tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị mình hằng tuần, hằng tháng và công bố cụ thể kết

quả, tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng. Chỉ đạo tập trung hoàn thiện, ưu tiên làm trước, dứt điểm, có hiệu quả đối với các nhiệm vụ gắn trực tiếp với việc phục vụ người dân, doanh nghiệp như: đồng bộ, làm sạch dữ liệu hộ tịch, thuế, bảo hiểm, giáo dục, y tế, lao động việc làm, số thuê bao di động, đất đai... phục vụ kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến.

1.3. Thực hiện số hóa hồ sơ đầu vào theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, **hoàn thành trong năm 2024** để đảm bảo người dân, doanh nghiệp “*chỉ cung cấp thông tin một lần*” đối với thông tin đã có trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực theo yêu cầu tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, **hoàn thành trong năm 2024**.

1.4. Thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định, ***chấm dứt tình trạng Bộ phận một cửa các cấp nhận hồ sơ giấy không số hóa và mang vào các cơ quan, đơn vị để giải quyết theo phương thức thủ công truyền thống.***

1.5. Đánh giá kết quả thực hiện Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ.

## 2. Công an tỉnh có trách nhiệm.

2.1. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin công dân trong hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ rà soát, đối chiếu làm sạch dữ liệu: hộ tịch, thuế, bảo hiểm, giáo dục, y tế, lao động việc làm, số thuê bao di động, đất đai... Đồng thời thường xuyên trao đổi, cập nhật biến động đối với dữ liệu các ngành, lĩnh vực đã, đang nhập trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống”.

2.2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả sơ kết quả thực hiện Công văn số 452/TTg - KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06; thời gian hoàn thành báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 20/5/2024**.

2.3. Duy trì họp giao ban định kỳ hằng tháng với thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh và báo cáo kết quả gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**3.** Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ; thời gian hoàn thành báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 30/5/2024**.

**4.** Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tiếp tục rà soát, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang đáp ứng các yêu cầu Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, đảm bảo các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại điểm 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 mục 1 Văn bản này.

**5.** Các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế và Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm:

5.1. Thực hiện đồng bộ, làm sạch, hoàn thành dứt điểm **trong năm 2024** theo chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương đối với dữ liệu thuộc các lĩnh vực: Tư pháp (dữ liệu Hộ tịch); Giáo dục và Đào tạo (dữ liệu học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên); Lao động - Thương binh và Xã hội (dữ liệu: Lao động việc làm, đối tượng Bảo trợ xã hội, Hộ nghèo, cận nghèo, Trẻ em); Sở Thông tin và Truyền thông (dữ liệu số thuê bao di động); Sở Y tế (dữ liệu lĩnh vực Y tế), Thuế (chuẩn hóa mã số thuế cá nhân); Bảo hiểm (dữ liệu người tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp).

5.2. Căn cứ hướng dẫn, chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương (ngành dọc) chủ động phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu sử dụng hiệu quả, kịp thời đối với các dữ liệu đã được số hóa, làm sạch như: hộ tịch, người lao động... nhằm cắt giảm các thủ tục hành chính cho người dân.

**6.** Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kết nối Cơ sở dữ liệu đất đai đối với **35** xã, phường, thị trấn đã xây dựng Cơ sở dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, **hoàn thành trong năm 2024**; các xã còn lại xây dựng Cơ sở dữ liệu theo lộ trình tích hợp với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phấn đấu đưa vào vận hành theo tiến độ, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương.

7. Sở Xây dựng có trách nhiệm căn cứ hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Xây dựng, chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bưu điện tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện thu thập, cung cấp thông tin địa chỉ, dữ liệu định danh vị trí nhà ở, công trình xây dựng tại đô thị và điểm dân cư nông thôn gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo đúng tiến độ.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Tổ công tác 06 của tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV các phòng, ban thuộc VP;
- Lưu: VT-NC(Thu Hà).

báo cáo;

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**